

# ĐẶC ĐIỂM TRÍ TUỆ CẢM XÚC CỦA SINH VIÊN SƯ PHẠM MẦM NON

(TRƯỜNG HỢP NGHIÊN CỨU SINH VIÊN HỆ TRUNG HỌC SƯ PHẠM MẦM  
NON KHỐI K10 TRƯỜNG CĐSP BÌNH PHƯỚC NĂM 2008)

---

Đỗ Thị Nga

*Trường CĐSP Bình Phước.*

## 1. Đặt vấn đề

Trước kia, khi nói đến trí tuệ, người ta thường chú trọng đến mặt nhận thức, mà quên rằng xúc cảm cũng đóng góp vào trí tuệ để con người hoàn chỉnh, cũng như để con người có thể thành đạt trong cuộc sống xã hội. Nhưng, trong những năm cuối thế kỷ XX ở các nước phát triển, người ta đã nói nhiều đến xúc cảm của con người và việc giáo dục xúc cảm cho con người, đặc biệt là thế hệ trẻ.

Ở nước ta, khái niệm “trí tuệ cảm xúc” cũng đang được nhiều nhà tâm lý học, xã hội học,... quan tâm và nghiên cứu. Đặc biệt là họ đang bắt đầu chú ý đến việc hình thành trí tuệ cảm xúc cho trẻ em ngay từ lứa tuổi mầm non.

Giáo dục xúc cảm và hình thành trí tuệ cảm xúc cho trẻ mầm non diễn ra rất phong phú qua nhiều hình thức khác nhau, trong đó nổi bật lên là các hoạt động giáo dục ở trường mầm non như các hoạt động vui chơi, các trò chơi đóng vai theo chủ đề, các trò chơi dân gian, các trò chơi đóng kịch, trò chơi học tập, lao động tự phục vụ, tham quan ngoại khóa... Người giáo viên mầm non có vai trò rất quan trọng trong việc tổ chức điều khiển các dạng hoạt động này cho trẻ sao cho phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của trẻ. Để các sinh viên sư phạm ngành mầm non (SPMN) trở thành những giáo viên đáp ứng được nhu cầu giáo dục trí tuệ cảm xúc cho trẻ thì bản thân các em ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường phải được nghiên cứu về mức độ trí tuệ cảm xúc và phải được giáo dục trí tuệ cảm xúc một cách phù hợp. Hơn nữa, để mang lại hiệu quả cao trong việc giáo dục xúc cảm và hình thành trí tuệ cảm xúc cho các trẻ mầm non thì bản thân người giáo viên mầm non tương lai phải là người có trí tuệ cảm xúc tốt.

## 2. Khách thể và phương pháp nghiên cứu

### - Khách thể:

Tác giả điều tra trên 113 sinh viên nữ khóa 10 ngành SPMN, số phiếu phát ra 113 số phiếu thu vào hợp lệ là 110

### Chọn mẫu nghiên cứu:

Lớp	K10 Mầm non A	K10 Mầm non B	K10 Mầm non C	Tổng
Sĩ số	49	47	46	142
Chọn mẫu	39	37	34	110

### - Phương pháp nghiên cứu:

Để khảo sát, tìm hiểu được mức độ biểu hiện trí tuệ cảm xúc của sinh viên sư phạm mầm non, đề tài sử dụng công cụ như sau:

Bảng câu hỏi trắc nghiệm Trí tuệ cảm xúc (“Self Scoring Emotional Intelligence Tests” của hội tâm lý học Mensa-Hoa Kỳ). Tác giả: T.S Daniel Goleman (Hoa Kỳ); Người Việt hóa: PGS.TS Nguyễn Huy Tú; Người thực hiện khảo sát: Đỗ Thị Nga. Bảng câu hỏi này 36 câu, gồm có 3 test mỗi test 12 câu. Các kết quả nghiên cứu được xử lý theo phương pháp thống kê toán học.

## 3. Đặc điểm trí tuệ cảm xúc của sinh viên sư phạm mầm non

Trong phần này các đặc điểm sau đây của trí tuệ cảm xúc được phân tích:

- Khả năng nhận biết và thấu hiểu cảm xúc của bản thân ở các sinh viên.
- Khả năng phản ứng một cách độc lập đối với các cảm xúc của bản thân ở các sinh viên.
- Cách sống hướng nội hay hướng ngoại của các sinh viên.

### 3.1. Khả năng nhận biết các xúc cảm bản thân ở các sinh viên

Để đánh giá mức độ khả năng biểu hiện trí tuệ cảm xúc này, người nghiên cứu sử dụng trắc nghiệm 1 (Test 1): “Bạn có phải là người cảm nhận đầy đủ không?” gồm 12 câu hỏi. Mỗi câu hỏi có thang điểm từ 1 điểm đến 3 điểm. Như vậy, điểm tối đa cho người làm trắc nghiệm đạt được là 36 điểm và điểm tối thiểu là 12 điểm.

*Bảng 1: Bảng tổng hợp theo phân loại mức độ biểu hiện khả năng nhận biết và thấu hiểu các cảm xúc bản thân ở các sinh viên*

Mức độ	Xếp loại	Thang điểm	Số SV	Tỉ lệ %
I	Cao	28-36	5	4,5
II	Trung bình	20-27	96	87,3
III	Thấp	12-19	9	8,2

Kết quả thu được cho thấy số lượng sinh viên sư phạm mầm non khóa 10 được xếp loại cao ở mức độ I về khả năng nhận biết và thấu hiểu các cảm xúc bản thân là rất ít, chỉ có 5 sinh viên trên 110 sinh viên (chiếm 2,7%). Ở mức độ này, sinh viên là những người hoàn toàn không gặp khó khăn trong việc nhận biết và sử dụng các xúc cảm của mình khi cần thiết, cũng như biết cách hạn chế các mâu thuẫn gay gắt với những người xung quanh. Hơn thế nữa, các em luôn cảm thấy vui vẻ và hài lòng với những phản ứng tự nhiên của mình hoặc ngay cả khi phải thay đổi hành vi để thích ứng phù hợp và biết cách làm cho những phản ứng đó có hiệu ứng tâm lý tích cực nhằm đạt được sức ảnh hưởng mạnh mẽ đến người khác.

- Phần lớn sinh viên tập trung ở mức độ II, mức độ trung bình chiếm 87,3%. Ở mức độ này các em là người cố gắng làm chủ cảm xúc của bản thân một cách đáng khích lệ, tuy đôi khi có những vụng về và cứng nhắc trong cách ứng xử ở một vài tình huống nhất định. Hơn thế nữa, khi có những cảm xúc tiêu cực trong những lúc nghe nhạc hay xem phim, các em cũng có khả năng xem xét, điều chỉnh theo chiều hướng tích cực hơn bằng cách cho phép mình thể nghiệm những xúc cảm giận dữ, sợ hãi, buồn bã... Những lúc như thế các em lại có dịp khám phá và thấu hiểu xúc cảm của mình hơn.

Khả năng nhận biết và thấu hiểu các cảm xúc bản thân của sinh viên ở mức độ thấp chỉ có 9 em (chiếm 8,2%). Với mức độ này, các sinh viên cảm thấy không thoải mái với những xúc cảm của mình vì các em tuy có những suy nghĩ tích cực nhưng lại thường biểu hiện ra bên ngoài bằng những hành vi tiêu cực, không phù hợp với hoàn cảnh. Hơn thế nữa, các em là người thực sự không thể đối diện được với những cảm xúc của bản thân mặc cho đôi khi các cảm xúc này thật mãnh liệt.

### ***3.2. Khả năng phản ứng một cách độc lập đối với các xúc cảm của bản thân ở sinh viên***

Sự tự chủ một cách khôn khéo trước những ảnh hưởng của người khác chính là một trong những biểu hiện của trí tuệ cảm xúc. Nói cách khác, khả năng phản ứng một cách độc lập với các cảm xúc của bản thân sẽ khiến cá nhân trở nên nổi bật vì những cảm xúc này đã mang tính trí tuệ dẫn đến những hành động phù hợp trong tình huống khó khăn.

Trong phần này, người nghiên cứu sử dụng trắc nghiệm 2: “Bạn có phải là người độc lập bộc lộ những phản ứng cảm xúc bản thân không?”. Test này gồm 12 câu (từ câu 13 đến câu 24). Mỗi câu hỏi có 3 lựa chọn điểm số từ 1 đến 3. Như vậy, điểm tối đa cho mỗi bài trắc nghiệm đo được là 36 điểm và tối thiểu là 12 điểm. Kết quả trắc nghiệm được chia làm 3 mức độ: thấp, trung bình, cao.

**Bảng 2:** Bảng phân loại mức độ biểu hiện khả năng phản ứng một cách độc lập đối với các cảm xúc của bản thân ở sinh viên

Mức độ	Xếp loại	Thang điểm	Số SV	Tỉ lệ %
I	Cao	28-36	5	4,5
II	Trung bình	20-27	101	91,8
III	Thấp	12-19	4	3,7

Kết quả ở bảng 2 cho chúng ta thấy có 5 sinh viên đạt điểm trắc nghiệm từ 28-36 điểm. Nghĩa là có 5 sinh viên có khả năng phản ứng một cách độc lập đối với các cảm xúc của bản thân ở mức độ cao. Phần lớn sinh viên sư phạm mầm non đều có khả năng phản ứng cảm xúc một cách độc lập ở mức độ trung bình (có 101 sinh viên, chiếm tỉ lệ 91,8%). Tuy vậy, khả năng phản ứng một cách độc lập đối với các cảm xúc của bản thân ở mức độ thấp thì chỉ có 4 sinh viên, chiếm tỉ lệ là 3,7%.

### 3.3. Biểu hiện cách sống hướng nội hay hướng ngoại của sinh viên

Trong phần này, người nghiên cứu muốn tìm hiểu xem các sinh viên sư phạm mầm non có mức độ biểu hiện cách sống hướng nội hay hướng ngoại như thế nào, cao hay thấp? Ở đây, chúng tôi sử dụng trắc nghiệm 3: “Bạn là người sống hướng nội hay hướng ngoại?”. Trắc nghiệm gồm 12 câu hỏi (từ câu 25 đến câu 36), mỗi câu hỏi gồm 3 lựa chọn, điểm số được đánh giá theo thang điểm từ 1 đến 3 điểm.

**Bảng 3:** Bảng phân loại mức độ biểu hiện cách sống hướng nội hay hướng ngoại của sinh viên

Mức độ	Xếp loại	Thang điểm	Số SV	Tỉ lệ %
I	Cao	28-36	3	2,7
II	Trung bình	20-27	73	66,4
III	Thấp	12-19	34	30,9

*Chú thích.* Từ 20-36 điểm: hướng ngoại; Dưới 20 điểm: hướng nội.

Qua kết quả bảng 3 cho thấy chỉ có 3 sinh viên có biểu hiện sống hướng ngoại ở mức độ cao (chiếm tỉ lệ 2,7%). Ở mức độ này, các em là những người rất tự tin, kiên định và sôi nổi. Các em có khả năng khẳng định, định hướng cho những phản ứng của mình một cách tự tin và quả quyết trong bất kỳ trường hợp nào.

Theo đánh giá của trắc nghiệm này thì có 73 sinh viên có biểu hiện kiểu sống hướng ngoại ở mức độ trung bình chiếm tỉ lệ 66,4%, các em thường mang tính rụt rè và không tin tưởng vào chính mình.

Ở mức độ thấp có 34 sinh viên chiếm tỉ lệ 30,9%. Các em được đánh giá là những người sống nội tâm, biết dung hòa giữa xúc cảm và ý thức bản thân mình, cũng như sự suy xét và quả quyết. Tuy nhiên, cũng có lúc các em lại thận trọng để khắc phục những xúc cảm chông chéo lên nhau khi tự nhìn lại mình và xem xét nội tâm.

#### 4. Kết luận

Qua khảo sát trên sinh viên về mức độ biểu hiện khả năng nhận biết và thấu hiểu các xúc cảm bản thân thì có rất ít sinh viên được xếp loại ở mức độ cao, ở mức độ thấp cũng chỉ rất ít sinh viên. Nhìn chung, phần lớn các sinh viên sư phạm mầm non khóa 10 trường CĐSP Bình Phước đều có khả năng nhận biết và thấu hiểu các cảm xúc của bản thân ở mức độ biểu hiện trung bình. Kết quả nghiên cứu cũng cho thấy hầu hết sinh viên đều có mức độ biểu hiện khả năng phản ứng một cách độc lập đối với các cảm xúc bản thân ở mức độ trung bình. Do vậy, mức độ biểu hiện khả năng trí tuệ xúc cảm ở hầu hết các sinh viên cũng đều ở mức trung bình.

Rất ít sinh viên sư phạm mầm non có mức độ biểu hiện khả năng sống hướng ngoại cao. Nhìn chung, hơn nửa sinh viên có biểu hiện kiểu sống hướng ngoại ở mức độ trung bình. Vì thế, các sinh viên này thường mang tính rụt rè không tin tưởng vào chính mình. Các em khó có được những phản ứng xúc cảm mang tính trí tuệ.